

Bài 6
TĂNG CƯỜNG QUỐC PHÒNG, AN NINH, BẢO VỆ VỮNG CHẮC TỔ QUỐC, GIỮ VỮNG MÔI TRƯỜNG HÒA BÌNH, ỔN ĐỊNH CHÍNH TRỊ, TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI

I. TÌNH HÌNH QUỐC TẾ, TRONG NƯỚC VÀ NHỮNG TÁC ĐỘNG TỚI LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG, AN NINH.

1. Tình hình quốc tế

- Trong những năm tới, tình hình thế giới tiếp tục sẽ có những thay đổi nhanh chóng, diễn biến rất phức tạp, khó lường, tác động mạnh mẽ đến lĩnh vực quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc. Đại hội XII của Đảng nhận định: “Trên thế giới, trong những năm tới tình hình sẽ có nhiều diễn biến phức tạp, nhưng hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn. Quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục được đẩy mạnh. Hợp tác, cạnh tranh, đấu tranh và sự tùy thuộc lẫn nhau giữa các nước, nhất là giữa các nước lớn ngày càng tăng”.

Tình hình chính trị - an ninh thế giới thay đổi nhanh chóng, diễn biến rất phức tạp, khó lường. Đó là tình trạng xâm phạm chủ quyền quốc gia, tranh chấp lãnh thổ và tài nguyên, xung đột sắc tộc, tôn giáo, can thiệp lật đổ, khủng bố, chiến tranh cục bộ, chiến tranh mạng... tiếp tục diễn ra gay gắt ở nhiều khu vực. Xu hướng vừa hợp tác vừa đấu tranh, vừa liên kết vừa cạnh tranh, cùng tồn tại và giải quyết các vấn đề tranh chấp bằng thương lượng, tránh đối đầu là xu hướng chủ đạo. Những quan hệ đối tác – đối tượng đan xen rất phức tạp, gây nhiều khó khăn trong nhìn nhận và xử lý các quan hệ quốc tế.

Cách mạng khoa học – công nghệ hiện đại, phát triển kinh tế tri thức, xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tác động mạnh mẽ đến lĩnh vực quốc phòng, an ninh trong tình hình mới. “Cuộc cách mạng khoa học – công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin tiếp tục phát triển mạnh mẽ, thúc đẩy sự phát triển nhảy vọt trên nhiều lĩnh vực, tạo ra cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia”.

Chủ nghĩa đế quốc, các thế lực thù địch sử dụng chiến tranh công nghệ cao, chiến lược “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” để chống lại các nước xã hội chủ nghĩa và các quốc gia độc lập có chủ quyền. “Đã xuất hiện một số loại hình chiến tranh kiểu mới, như chiến tranh thông tin, chiến tranh mạng, sử dụng sức mạnh mềm thông qua các hoạt động kinh tế, ngoại giao, văn hóa kết hợp với “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ...hết sức nguy hiểm”.

Các mối đe dọa an ninh phi truyền thống đang thách thức sự vững chắc của các nền kinh tế, sự ổn định chính trị - xã hội, độc lập, chủ quyền, an ninh đất nước và cuộc sống của các tầng lớp nhân dân. “Những vấn đề toàn cầu như an ninh tài chính, an ninh năng lượng, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh có nhiều diễn biến phức tạp”. Các mối đe dọa an ninh phi truyền thống ngày càng tăng lên. Việc chủ động đấu tranh bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, an ninh mạng càng trở nên quan trọng và cấp thiết. Hiện nay, mạng xã hội phát triển và có vai trò ngày càng quan trọng trong đời sống của nhân loại. Đồng thời, mạng xã hội càng trở thành “trụ cột” của sự phát triển, “không gian chủ quyền, an ninh” quốc gia. Các cuộc “cách mạng màu” trên thế giới vừa qua cho thấy rõ vai trò vai trò “ngòi nổ” nguy hiểm của mạng xã hội một khi bị lợi dụng để lan truyền các tin thất thiệt, kích động, tạo dựng các cuộc bạo động, lật đổ chính quyền.

Cục diện thế giới mới đang hình thành, các nước lớn đã và đang điều chỉnh chiến lược quốc phòng, an ninh. Điều đó tác động trực tiếp đến nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa của nước ta. Đại hội XII của Đảng chỉ rõ: “Cục diện thế giới theo xu hướng đa cực, đa trung tâm diễn ra nhanh hơn. Các nước lớn điều chỉnh chiến lược, vừa hợp tác, thỏa hiệp, vừa cạnh tranh, đấu tranh, kiềm chế lẫn nhau, tác động mạnh đến cục diện thế giới và khu vực. Những biểu hiện của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa cường quyền áp đặt, chủ nghĩa thực dụng ngày càng nổi lên trong quan hệ quốc tế. Các thể chế đa phương đứng trước những thách thức lớn”.

Tình hình thế giới nêu trên tác động mạnh mẽ và đặt ra những yêu cầu mới đối với sự nghiệp đổi mới đất nước của nhân dân ta, đối với lĩnh vực quốc phòng, an ninh trong tình hình mới theo cả hai chiều hướng: tích cực, thuận lợi và tiêu cực, khó khăn.

- Khu vực Châu Á – Thái Bình Dương và Đông Nam Á tiếp tục có những diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhân tố bất ổn định, tác động đến lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Đại hội XII của Đảng nhận định: “Châu Á – Thái Bình Dương trong đó có khu vực Đông Nam Á, tiếp tục là trung tâm phát triển năng động, có vị trí kinh tế - chính trị chiến lược ngày càng quan trọng trên thế giới. Đồng thời, đây cũng là khu vực cạnh tranh chiến lược giữa một số nước lớn, có nhiều nhân tố bất ổn. Tranh chấp lãnh thổ, chủ quyền biển, đảo trong khu vực và trên biển Đông tiếp tục diễn ra gay gắt, phức tạp. ASEAN trở thành Cộng đồng, tiếp tục phát huy vai trò quan trọng trong duy trì hòa bình, ổn định, thúc đẩy hợp tác, liên kết kinh tế trong khu vực, nhưng cũng đứng trước nhiều khó khăn, thách thức cả bên trong và bên ngoài”.

Những biến đổi của tình hình thế giới, khu vực là nhân tố có tác động mạnh mẽ và toàn diện đến mọi vấn đề quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta. Điều đó đòi hỏi phải có nhận thức mới, phong cách giải quyết đúng đắn trên nền tảng tư duy mới về tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

2. Tình hình trong nước

- Ba mươi năm thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, cách mạng Việt Nam đã đạt những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Thế và lực, sức mạnh tổng hợp của đất nước tăng lên, uy tín quốc tế của đất nước ngày càng được nâng cao, tạo ra những tiền đề quan trọng để thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Hiện nay, tuy kinh tế nước ta từng bước ra khỏi tình trạng suy giảm, lấy lại đà tăng trưởng, “nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức”, xuất hiện những vấn đề phức tạp mới, ảnh hưởng và gây khó khăn nhất định đến yêu cầu tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Các nguy cơ mà Đảng ta đã cảnh báo không những không giảm mà có mặt còn trầm trọng hơn. “Bốn nguy cơ mà Đảng ta đã chỉ ra vẫn tồn tại, nhất là nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với các nước trong khu vực và trên thế giới, nguy cơ “diễn biến hòa bình” của thế lực thù địch nhằm chống phá nước ta; tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí diễn biến phức tạp; khoảng cách giàu – nghèo, phân hóa xã hội ngày càng tăng, đạo đức xã hội có mặt xuống cấp đáng lo ngại, làm giảm lòng tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào Đảng và Nhà nước”.

- “Tình hình thế giới và trong nước có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen; đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu đổi mới to lớn, phức tạp hơn đối với sự nghiệp đổi mới, phát triển đất nước và bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, đòi hỏi Đảng, Nhà nước và nhân dân ta phải quyết tâm, nỗ lực phấn đấu mạnh mẽ hơn”. Đối với lĩnh vực quốc phòng, an ninh, trước sự tác động của tình hình thế giới và trong nước, nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới đặt ra đòi hỏi việc tăng cường quốc phòng, an ninh phải đẩy mạnh hơn nữa trên cơ sở tư duy mới về bảo vệ Tổ quốc và xây dựng đất nước trong thời kỳ mới, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

II. TĂNG CƯỜNG QUỐC PHÒNG, AN NINH, BẢO VỆ VỮNG CHẮC TỔ QUỐC, GIỮ VỮNG MÔI TRƯỜNG HÒA BÌNH, ỔN ĐỊNH

1. Quan điểm của Đảng ta về bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định.

- Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia, ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên.

Đại hội XII của Đảng xác định: “Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia, ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước, của cả hệ thống chính trị và toàn dân, trong đó Quân đội nhân dân và Công an nhân dân là nòng cốt”. Xác định củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc là nhiệm vụ “trọng yếu, thường xuyên” không có nghĩa là không tập trung cho nhiệm vụ trung tâm là phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đất nước, mà càng nỗ lực tập trung xây dựng đất nước mạnh lên về mọi mặt, coi đó “là phương thức hữu hiệu” để bảo vệ Tổ quốc. Đây là quan điểm lý luận rất cơ bản, chi phối, quy định toàn bộ nội dung của các quan điểm khác về quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc của Đảng ta trong tình hình mới.

- Phát huy mạnh mẽ sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị, tranh thủ tối đa sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế để bảo vệ Tổ quốc.

Trong bối cảnh lịch sử mới, trước những diễn biến phức tạp, khó lường của tình hình chính trị - quân sự trên thế giới, khu vực và đặc biệt là biển Đông; trước xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, vấn đề phát huy mạnh mẽ sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị, tranh thủ sự tối đa sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế ngày càng trở nên đặc biệt quan trọng đối với sự nghiệp củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta. Trong sức mạnh tổng hợp, sức mạnh bên trong của đất nước, sức mạnh của hệ thống chính trị, sự trong sạch đội ngũ cán bộ và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc là nhân tố quyết định; sức mạnh thời đại, sự ủng hộ, đồng tình, giúp đỡ của nhân dân các nước trên thế giới là rất quan trọng.

Phát huy sức mạnh toàn dân tộc là phát huy cả sức mạnh vật chất và sức mạnh tinh thần, cả sức mạnh tiềm tàng và sức mạnh hiện hữu, sức mạnh của “nội lực” kết hợp với sức mạnh của “ngoại lực”, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, mà nòng cốt là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, phải kết

hợp chặt chẽ sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh bên trong và sức mạnh bên ngoài, tạo nên sức mạnh tổng hợp lớn nhất cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. “Trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng cần kiên định ý chí độc lập, tự chủ và nêu cao tinh thần hợp tác quốc tế, phát huy cao độ nội lực, đồng thời tranh thủ ngoại lực, kết hợp yếu tố truyền thống với yếu tố hiện đại”.

- Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Đại hội XII của Đảng xác định các mục tiêu và nhiệm vụ tổng quát trong 5 năm 2016-2020, trong đó có nhiệm vụ: “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc...”. Đây là quan điểm cơ bản, thể hiện sự phát triển tư duy lý luận của Đảng về bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc có nội dung rất rộng lớn, nhưng cốt lõi là: xây dựng ý chí quyết tâm sắt đá cùng với kiên trì, bền bỉ đấu tranh của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta để bảo vệ Tổ quốc trong mọi điều kiện, hoàn cảnh. Ý chí đó còn thể hiện ở tinh thần đoàn kết, thống nhất cao của toàn dân quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thách thức để bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, bảo vệ Tổ quốc. Đó là nguyên tắc chiến lược, là nhiệm vụ thiêng liêng của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, đồng thời là lợi ích cao nhất của đất nước trong hiện tại và tương lai.

Trong tình hình phức tạp hiện nay, càng phải kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Phải kiên quyết, kiên trì đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hành động, nhất là thủ đoạn thức đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, “phi chính trị hóa” lực lượng vũ trang của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng và sự lãnh đạo của Đảng. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, đặc biệt là chủ quyền, lãnh thổ ở Biển Đông. Phương thức bảo vệ là kết hợp đấu tranh vũ trang và phi vũ trang, lấy đấu tranh phi vũ trang là chủ yếu, nhằm chủ động phòng ngừa, ngăn chặn có hiệu quả từ sớm, từ xa các nguy cơ dẫn đến xung đột. Trong đó, bao hàm cả việc đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng tình hình phức tạp ở biển Đông để kích động, phá hoại mối quan hệ giữa Việt Nam với các nước láng giềng; không nóng vội, phải bình tĩnh, kiên trì giải quyết tranh chấp, mâu thuẫn bằng biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế.

Kiên trì đấu tranh là phương châm chỉ đạo, không mâu thuẫn với ý chí cương quyết, càng không đồng nghĩa với nhân nhượng, thỏa hiệp. Thực hiện tốt điều đó sẽ thiết thực bảo đảm lợi ích quốc gia, dân tộc, giữ vững môi trường hòa bình để xây dựng, phát triển đất nước, đồng thời góp phần đảm bảo ổn định ở khu vực và thế giới. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phải trên cơ sở phát huy cao độ sức mạnh tổng hợp của đất nước, sức mạnh của nền quốc phòng toàn dân, của thế trận chiến tranh nhân dân; khi xảy ra chiến tranh thì “cả nước một lòng, toàn dân đánh giặc”, thực hiện chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, lấy lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt, kết hợp chặt chẽ sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tăng cường quốc phòng an ninh, bảo vệ Tổ quốc, môi trường hòa bình, ổn định trong những năm tới.

a) Mục tiêu

Đại hội XII của Đảng xác định: “Mục tiêu trọng yếu của quốc phòng, an ninh là: Phát huy mạnh mẽ sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị, tranh thủ tối đa sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ công cuộc đổi mới, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bảo vệ lợi ích quốc gia – dân tộc; bảo vệ nền văn hóa dân tộc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định chính trị, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội”.

Mục tiêu trên bao quát toàn bộ những nội dung cơ bản, cốt lõi của Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa cả về mặt tự nhiên – lịch sử và mặt chính trị - xã hội mà Đảng, Nhà nước, cả hệ thống chính trị, toàn dân và toàn quân ta phải quyết tâm bảo vệ trong mọi tình huống, mọi hoàn cảnh. Các nội dung đó quan hệ chặt chẽ và tác động biện chứng với nhau. Bảo vệ nội dung này cũng góp phần và tạo điều kiện bảo vệ nội dung khác và ngược lại, không xem nhẹ một nội dung nào.

Tính chất rộng lớn, toàn diện của mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới quy định tính chất rộng lớn, toàn diện của mục tiêu, nhiệm vụ quốc phòng. Nhấn mạnh mục tiêu “trọng yếu” của quốc phòng, an ninh mà Đại hội XII xác định là nhằm đáp ứng mục tiêu rộng lớn, toàn diện của nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

b) Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

- Xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân vững mạnh.

“Xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, ưu tiên hiện đại hóa một số quân chủng, binh chủng lực lượng; vững mạnh về chính trị, nâng cao chất lượng tổng hợp sức mạnh chiến đấu, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và nhân dân”. Xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân vững mạnh trong tình hình mới cần đặc biệt quan tâm xây dựng về chính trị, bảo đảm quân đội và công an nhân dân tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và nhân dân. Tiếp tục giữ vững, tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước đối với Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Quan tâm phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh theo hướng lưỡng dụng; tăng cường nguồn lực, tạo cơ sở vật chất – kỹ thuật hiện đại cho Quân đội nhân dân và Công an nhân dân đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tích cực, chủ động chuẩn bị lực lượng đủ mạnh và các kế hoạch, phương án tác chiến cụ thể, khoa học, sẵn sàng bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và an ninh của Tổ quốc trong mọi tình huống.

- Kết hợp kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh và quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội.

Kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng và an ninh là những lĩnh vực hoạt động chủ yếu, quan trọng trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đại hội XII nhấn mạnh: “Kết hợp chặt kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh và quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chú trọng vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo”. Yêu cầu kết hợp là mỗi bước phát triển kinh tế - xã hội phải là một bước tạo điều kiện xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh vững chắc. Trong xây dựng, củng cố quốc phòng, an ninh phải tính đến phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phát triển văn hóa. Trong phát triển văn hóa phải chú ý đến việc gia tăng sức mạnh quốc phòng, phục vụ cho việc xây dựng và phát huy các tiềm lực quốc phòng, nhất là tiềm lực chính trị - tinh thần. Mọi quan hệ chặt chẽ, tác động lẫn nhau giữa kinh tế, văn hóa, xã hội và quốc phòng an ninh phải được nhận thức và xử lý đúng đắn trong thực tiễn trên các lĩnh vực.

Thực hiện kết hợp kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh và quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Các bộ, ngành, địa phương từ khâu khảo sát, đánh giá các nguồn lực (cả bên trong và bên ngoài) cho phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và củng cố quốc phòng, an ninh. Chú trọng ở địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, biển, đảo. Mở rộng

liên kết hợp tác kinh tế ở vùng biển, đảo thuộc chủ quyền nước ta với các nước, nhằm tạo ra các đối tác đan xen lợi ích, thông qua đó vừa thể hiện chủ quyền đất nước, vừa hạn chế âm mưu lấn chiếm biển, đảo của các thế lực thù địch, tạo thế và lực để thương lượng, giải quyết hòa bình các tranh chấp trên biển, đảo. Xây dựng một số đơn vị kinh tế - quốc phòng mạnh trên biển, đảo làm nòng cốt phát triển kinh tế biển, tạo thế bảo vệ biển, đảo vững chắc. “Khắc phục triệt để những sơ hở, thiếu sót trong việc kết hợp kinh tế và quốc phòng, an ninh tại các địa bàn, nhất là địa bàn chiến lược”.

- Tăng cường hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh.

Hợp tác quốc tế về quốc phòng là một nội dung quan trọng của hợp tác quốc tế; là tất yếu khách quan trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Đại hội XII xác định: “ Tăng cường hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh”. Đồng thời cần mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh; tham gia các cơ chế hợp tác chính trị, an ninh song phương và đa phương vì lợi ích quốc gia và trên cơ sở tôn trọng các nguyên tắc cơ bản của Luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên hợp quốc. Nội dung hợp tác cần chú trọng hợp tác huấn luyện, đào tạo, trao đổi kinh nghiệm và học thuật với các nước khác. Mở rộng hợp tác quốc tế trong đào tạo sĩ quan, nhân viên kỹ thuật có trình độ chuyên môn cao, nhất là trên lĩnh vực đào tạo ngoại ngữ, quân y và các lĩnh vực khoa học, kỹ thuật quân sự khác. Mở rộng quan hệ giữa các học viện, viện nghiên cứu quốc phòng của Việt Nam với các đối tác nước ngoài, cử sĩ quan tham dự các hội nghị, hội thảo quốc tế... Hợp tác quốc tế về công nghiệp quốc phòng đáp ứng các nhu cầu trang bị, vũ khí của lực lượng vũ trang, nâng cao năng lực công nghiệp quốc phòng trên cơ sở thực hiện nghiêm túc các cam kết quốc tế về kiểm soát vũ khí. Hợp tác trên các lĩnh vực nghiên cứu, chuyển giao công nghệ; sản xuất, sửa chữa trang thiết bị quân sự và vũ khí; hợp tác quốc tế trong đào tạo nhân lực cho quân đội.

Để hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh hiệu quả, cần xây dựng và triển khai chiến lược hội nhập, quốc phòng an ninh phù hợp với tư duy mới về bảo vệ Tổ quốc; xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại quốc phòng, an ninh vững mạnh. Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác song phương về quốc phòng, an ninh với các nước láng giềng, các nước ASEAN, các nước lớn, các nước bạn bè truyền thống; từng bước đưa hợp tác đi vào chiều sâu, hiệu quả. Đẩy mạnh quan hệ hợp tác với các cơ quan an ninh, tình báo, cảnh sát các nước, trước hết là các nước láng giềng, các nước lớn; chủ động, tích cực tham gia các cơ chế hợp tác chống tội phạm xuyên quốc gia và đối phó với các thách thức về an ninh lương thực, an ninh nguồn nước, an ninh năng lượng, an ninh mạng, an ninh biển và các thách thức an ninh phi truyền thống

khác. Chủ động và tích cực tham gia các cơ chế đa phương về quốc phòng, an ninh mà nước ta là thành viên, trước hết là cơ chế trong khuôn khổ ASEAN và do ASEAN làm chủ đạo.

- Có kế sách ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa; chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm và triệt tiêu các nhân tố bất lợi, nhất là các nhân tố bên trong có thể gây ra đột biến.

Đây là một nội dung, biện pháp cơ bản, kế thừa, phát huy truyền thống “giữ nước từ khi nước chưa nguy” của ông cha ta, thể hiện sâu sắc tư duy mới của Đảng về kế sách giữ nước, kế sách bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Thực hiện kế sách này là trách nhiệm của mọi cấp, mọi ngành, mọi tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

Để thực hiện kế sách trên, phải xây dựng đất nước vững mạnh về mọi mặt, đủ sức ngăn đe các thế lực thù địch gây chiến tranh xâm lược. Kịp thời phát hiện, nắm được mọi ý đồ chống phá Việt Nam của các thế lực thù địch ở trong nước và nước ngoài; ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa; chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm và triệt tiêu các nhân tố bất lợi, nhất là các nhân tố bên trong có thể gây ra đột biến. Chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hành động xâm phạm chủ quyền biển đảo, lợi ích quốc gia, dân tộc và các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh, giải quyết những bất đồng, tranh chấp bằng giải pháp hòa bình trên cơ sở tôn trọng luật pháp quốc tế. Tăng cường “tự bảo vệ” trong nội bộ các tổ chức Đảng, Nhà nước, đoàn thể xã hội, cộng đồng dân cư; thực hiện chiến lược đối ngoại linh hoạt, mềm dẻo, có nguyên tắc để thêm bạn, bớt thù, xử lý khôn khéo vấn đề “đối tác”, “đối tượng”, tăng đối tác, giảm đối tượng chống phá Việt Nam.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với Quân đội nhân dân và sự nghiệp quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc.

Đại hội XII của Đảng chỉ rõ: “Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, phải tiếp tục giữ vững, tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước đối với Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc”. Sự lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp xây dựng quân đội, công an, củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc là vấn đề có tính quy luật, là nguyên tắc được khẳng định trong Hiến pháp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phù hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam.

Đảng Cộng sản Việt Nam trực tiếp lãnh đạo sự nghiệp xây dựng quân đội, công an, củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc không thông qua một khâu trung gian nào. Sự lãnh đạo của Đảng được thực hiện bằng nội dung, phương thức tổ chức hết sức chặt chẽ, khoa học, đồng bộ, thống nhất từ Trung ương tới cơ sở. Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo toàn diện sự nghiệp xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc. Sự lãnh đạo của Đảng được thực hiện bằng nội dung, phương thức tổ chức hết sức chặt chẽ, khoa học, đồng bộ, thống nhất từ Trung ương tới cơ sở. Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo toàn diện sự nghiệp xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc. Sự lãnh đạo của Đảng được tập trung thống nhất vào Ban Chấp hành Trung ương mà thường xuyên, trực tiếp là Bộ Chính trị và Ban Bí thư Trung ương Đảng.

Để giữ vững, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phải tiếp tục bổ sung, phát triển, cụ thể hóa đường lối và phương thức lãnh đạo của Đảng, hoàn thiện hệ thống luật pháp và chính sách của Nhà nước đối với sự nghiệp xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng, an ninh; đồng thời, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ.

Giữ vững, tăng cường sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước đối với sự nghiệp xây dựng quân đội, công an, củng cố quốc phòng an ninh và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Hiệu lực lãnh đạo của Đảng và các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng được thể hiện thông qua hiệu lực quản lý, điều hành của Nhà nước. Nhà nước có trách nhiệm thể chế hóa, cụ thể hóa đường lối, quan điểm của Đảng về xây dựng công an, củng cố quốc phòng an ninh, bảo vệ Tổ quốc thành pháp luật và những chính sách, kế hoạch cụ thể để quản lý và điều hành tổ chức thực hiện. Để giữ vững, tăng cường sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước đối với sự nghiệp xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng, an ninh phải “Hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về quốc phòng, an ninh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh”. Đồng thời, xây dựng Nhà nước thật sự trong sạch, vững mạnh; bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực tổ chức thực hiện công tác quân sự, quốc phòng, an ninh cho đội ngũ cán bộ, công chức.

III. BẢO ĐẢM AN NINH CHÍNH TRỊ, TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI TRONG TÌNH HÌNH MỚI

1. Tăng cường tiềm lực quốc phòng và an ninh; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh vững chắc.

- Tăng cường tiềm lực quốc phòng và an ninh.

Tiềm lực quốc phòng là khả năng về vật chất và tinh thần ở trong nước và ngoài nước của mỗi quốc gia, dân tộc có thể huy động nhằm mục tiêu bảo vệ đất nước, giữ vững hòa bình, ngăn chặn mọi âm mưu và hành động gây chiến của các thế lực thù địch, sẵn sàng đánh thắng chiến tranh xâm lược mọi quy mô có thể xảy ra. Tiềm lực quốc phòng gồm: tiềm lực quân sự, tiềm lực kinh tế, tiềm lực chính trị - tinh thần, tiềm lực khoa học – công nghệ; trong đó, tiềm lực quốc phòng là tiêu biểu và là tổng hợp của các tiềm lực. Tăng cường tiềm lực quốc phòng là tăng cường các tiềm lực trong mối quan hệ thống nhất với nhau, nhằm tạo nên khả năng lớn nhất về vật chất và tinh thần có thể huy động nhằm mục tiêu bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

Để tăng cường tiềm lực chính trị - tinh thần, phải tập trung xây dựng nền tảng hệ tư tưởng – chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, đường lối, chính sách và pháp luật của Đảng và Nhà nước về nhiệm vụ xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc; xây dựng Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị; sự đồng thuận, ổn định chính trị - xã hội; xây dựng “thể trận lòng dân”, khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Phải đổi mới nội dung, phương thức giáo dục chính trị, tư tưởng, lý tưởng, truyền thống, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, lòng yêu nước, xây dựng đạo đức, lối sống lành mạnh, ý thức tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành Hiến pháp và pháp luật cho thế hệ trẻ. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của các cấp, các ngành, của mỗi cán bộ, đảng viên và từng người dân đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

Để tăng cường tiềm lực kinh tế, phải tiếp tục xây dựng nền kinh tế đất nước phát triển nhanh, bền vững; bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô; tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phấn đấu sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại; phát triển công nghiệp theo hướng hiện đại, nâng cao khả năng độc lập, tự chủ của nền kinh tế; xây dựng nền công nghiệp theo hướng lưỡng dụng. “Phát triển có chọn lọc một số ngành công nghiệp chế tạo, chế biến, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp sạch, công nghiệp năng lượng, cơ khí, điện tử, hóa chất, công nghiệp xây dựng, xây lắp, công nghiệp quốc phòng, an ninh”.

Để tăng tiềm lực khoa học – công nghệ, phải quán triệt và thực hiện tốt phương hướng “Phát triển mạnh mẽ khoa học và công nghệ, làm cho khoa học và công nghệ thực sự là quốc sách hàng đầu, là động lực quan trọng nhất để phát triển lực lượng

sản xuất hiện đại, kinh tế tri thức, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh”.

Để tăng cường tiềm lực quân sự, phải tập trung xây dựng lực lượng vũ trang, quân đội vững mạnh, nâng cao khả năng và sức mạnh chiến đấu, trình độ sẵn sàng chiến đấu của quân đội. Phát triển nguồn dự trữ về sức người, sức của huy động trực tiếp phục vụ cho các nhiệm vụ của quân đội, nhất là trong những tình huống phức tạp, chiến tranh. Tổ chức, trang bị, bố trí lực lượng quân sự, kinh tế đáp ứng mọi yêu cầu thời bình và thời chiến; xây dựng khu vực phòng thủ tình (thành) vững chắc. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh theo hướng lưỡng dụng. Thường xuyên nêu cao cảnh giác, duy trì sẵn sàng chiến đấu của các đơn vị lực lượng vũ trang ở phạm vi quốc gia và từng địa phương, đảm bảo đất nước không bị động, bất ngờ.

- Xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh nhân dân vững chắc, xây dựng “thể trận lòng dân”.

Xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh nhân dân vững chắc là một quan điểm quan trọng của Đảng. Thể trận quốc phòng là sự tổ chức bố trí, triển khai lực lượng, phương tiện toàn diện và tiềm lực quốc phòng trên toàn lãnh thổ theo ý định chiến lược thống nhất, bảo đảm thắng lợi với mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, sẵn sàng chuyển thành thể trận chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc. Xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân hiện nay ở nước ta bao gồm nhiều nội dung: xây dựng thể trận quân sự; phân vùng kinh tế kết hợp với quốc phòng trên cơ sở quy hoạch các vùng dân cư, đặc biệt chú ý trên các địa bàn chiến lược trọng yếu, tạo nên sự vững chắc của thể trận quốc phòng.

Xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn kết chặt chẽ với thể trận an ninh nhân dân. Nhiệm vụ xây dựng, củng cố quốc phòng, an ninh chịu sự quy định, đồng thời phải trực tiếp phục vụ và đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong bất kể tình huống nào, dù trong thời bình, hay xung đột, hoặc chiến tranh xảy ra; dù trong đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” hay phải đối phó với chiến tranh xâm lược công nghệ cao, hoặc đấu tranh bảo vệ độc lập, chủ quyền, an ninh quốc gia, đặc biệt là chủ quyền biển, đảo. Phải kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng và an ninh cả về thể trận và lực lượng; kết hợp chặt chẽ quốc phòng và an ninh với các lĩnh vực, vấn đề cơ bản khác của đất nước. Thể trận quốc phòng toàn dân và thể trận an ninh nhân dân vừa phải đảm bảo sử dụng có hiệu quả mọi lực lượng vật chất và tinh thần, nhằm

hoàn thành thắng lợi những yêu cầu của nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, vừa phải phù hợp với tính chất đặc thù của từng lĩnh vực cụ thể.

Xây dựng “thế trận lòng dân”, tạo nền tảng vững chắc xây dựng nền quốc phòng toàn dân. “Thế trận lòng dân” là lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, ý chí chiến đấu của toàn dân được khơi dậy, quy tụ, phát huy, tạo nền tảng chính trị - tinh thần; là yếu tố “tạo nền tảng vững chắc xây dựng nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân”. Xây dựng “thế trận lòng dân”, cần tập trung xây dựng, củng cố lòng tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội và tin tưởng vào sự thành công của công cuộc đổi mới đất nước, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; xây dựng các yếu tố chính trị - tinh thần của nền quốc phòng toàn dân, nền an ninh nhân dân; củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện xóa đói, giảm nghèo, an sinh xã hội và chính sách hợp lòng dân, nâng cao ý thức trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc cho mọi tầng lớp nhân dân.

2. Chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch

Đại hội XII của Đảng xác định nhiệm vụ: “Chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch”.

Để chủ động thực hiện nhiệm vụ này, cần tập trung quán triệt, nắm vững mục tiêu, quan điểm, phương châm chỉ đạo của Đảng, nâng cao nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, mọi cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò quan trọng của cuộc đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch; chủ động ngăn ngừa nguy cơ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Nâng cao hiệu quả tuyên truyền, giáo dục, định hướng tư tưởng trong xã hội. Quản lý chặt chẽ và định hướng kịp thời hoạt động của các cơ quan báo chí cũng như việc cung cấp, đưa nội dung thông tin trên mạng internet và các trang mạng xã hội.

Quan tâm xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh; tổ chức quần chúng vững mạnh; đẩy mạnh chống tham nhũng và suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, củng cố niềm tin của nhân dân vào Đảng.

3. Ngăn chặn, phản bác những thông tin và luận điệu sai trái, đẩy lùi các loại tội phạm và tệ nạn xã hội.

Ngăn chặn, phản bác những thông tin và luận điệu sai trái, đẩy lùi các loại tội phạm và tệ nạn xã hội là một nội dung, yêu cầu và biện pháp quan trọng trong việc giữ vững ổn định xã hội, an ninh quốc gia, bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Đại hội XII xác định cần phải: “ngăn chặn, phản bác những thông tin và luận điệu sai trái, đẩy lùi các loại tội phạm và tệ nạn xã hội”.

Để ngăn chặn, đẩy lùi các thông tin xấu, độc hại, các cơ quan chức năng cần chủ động, kịp thời cung cấp cho nhân dân những kiến thức cần thiết, những thông tin định hướng để mọi người có thể tự sàng lọc, nắm bắt những thông tin chính thống, chính xác, đáng tin cậy, loại bỏ những thông tin lệch lạc, gây nhiễu loạn, tác động xấu cho xã hội. Có cơ chế quản lý thông tin chặt chẽ, không để kẻ địch lợi dụng, đồng thời có chế tài xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật đối với những trang thông tin điện tử có nội dung vi phạm pháp luật. Tăng cường tuyên truyền, cổ vũ, động viên những nhân tố mới, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trên mọi lĩnh vực, phát huy chủ nghĩa yêu nước, tinh thần sáng tạo, ý chí vươn lên, tự lực, tự cường, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước sôi nổi rộng khắp. Tích cực phát hiện, góp phần đấu tranh ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, các biểu hiện tiêu cực và tệ nạn xã hội; chủ động tham gia đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, phản bác kịp thời các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, vu cáo, chống phá Đảng, Nhà nước. Phát huy vai trò định hướng dư luận xã hội, giáo dục của hệ thống truyền thông, báo chí cách mạng.

4. Sẵn sàng ứng phó với các mối đe dọa an ninh truyền thông và phi truyền thông.

Các mối đe dọa an ninh truyền thông là các mối đe dọa mang tính chất quân sự; các mối đe dọa an ninh phi truyền thông là những vấn đề đe dọa nghiêm trọng của sự phát triển bền vững, ổn định xã hội, môi trường sinh thái và thể chế xã hội; làm suy giảm tăng trưởng kinh tế, sức khỏe con người, tác động tiêu cực đến đời sống sinh hoạt của đông đảo nhân dân và làm gia tăng các hiểm họa tự nhiên. Giữa an ninh truyền thông và an ninh phi truyền thông có tác động và quan hệ với nhau, có thể chuyển hóa, trong nhiều trường hợp khó phân định rạch ròi. Các mối đe dọa an ninh phi truyền thông có phạm vi tác động rộng, liên quan đến nhiều lĩnh vực, nhiều quốc gia, chủ thể, vượt ra khỏi lợi ích, phạm vi an ninh truyền thông, trở thành vấn đề toàn cầu, tác động cả trực tiếp và gián tiếp, cả trước mắt và lâu dài đối với an ninh quốc gia.

Để “sẵn sàng ứng phó các mối đe dọa an ninh truyền thống và phi truyền thống”, phải tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành, lực lượng vũ trang và toàn dân về quyền lợi, trách nhiệm trong phòng, chống tác động tiêu cực của thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống. Nâng cao tinh thần và ý thức độc lập, tự chủ, tự cường, mà trước hết, phải tập trung giải quyết tốt những tồn tại trong thể chế, chính sách của quốc gia; trên cơ sở đó, xác định nghĩa vụ, trách nhiệm và quyết tâm chính trị cao của Đảng và Nhà nước ta trong thực hiện các cam kết quốc tế liên quan đến vấn đề toàn cầu và xử lý các mối đe dọa an ninh phi truyền thống phổ biến trong khu vực. Tham gia tích cực và có trách nhiệm vào tiến trình hợp tác quốc tế và khu vực. Trong đó, chú trọng hợp tác đa phương trên các lĩnh vực kinh tế, khoa học kỹ thuật, bảo vệ môi trường sinh thái, dân số, đấu tranh phòng chống khủng bố, các loại tội phạm có tổ chức, tội phạm xuyên quốc gia, góp phần giải quyết các nhân tố gây mất ổn định đang đe dọa môi trường an ninh khu vực.

5. Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và an ninh mạng.

Với khả năng kết nối vô hạn của mạng thông tin toàn cầu, tấn công mạng sẽ ngày càng gia tăng, không chỉ dừng lại ở mục đích thu thập thông tin bí mật, mà còn nhằm phá hoại hạ tầng thông tin, thậm chí trở thành những loại vũ khí nguy hiểm, có sức tàn phá nặng nề, được sử dụng song hành cùng các loại vũ khí truyền thống khi xung đột vũ trang xảy ra. Đối với Việt Nam, hệ thống mạng thông tin quốc gia, nhất là hệ thống mạng thông tin của các cơ quan, tổ chức quan trọng vẫn sẽ là mục tiêu tấn công xâm nhập của tin tặc nước ngoài; nguy cơ mất an ninh, an toàn thông tin, lộ, lọt bí mật nhà nước ngày càng nghiêm trọng nếu không có giải pháp phòng, chống hữu hiệu. Đảng ta chỉ rõ yêu cầu: “bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và an ninh mạng”. Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và an ninh mạng là cuộc đấu tranh của toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng, là một bộ phận trọng yếu của cuộc đấu tranh bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn dân, của các cấp, các ngành.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Phân tích quan điểm của Đảng ta về bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định hiện nay; liên hệ với trách nhiệm của người đảng viên trong tình hình hiện nay?

2. Phân tích mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tăng cường quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc, môi trường hòa bình, ổn định trong những năm tới; người đảng viên phải có trách nhiệm như thế nào trong việc quán triệt và tổ chức thực hiện?

3. Trình bày những nội dung cơ bản về bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong tình hình mới; người đảng viên phải làm gì để quán triệt và tổ chức thực hiện các nội dung đó?